TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2018/QĐST- HNGĐ	*Quận Lê Chân, ngày 21 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự yêu cầu về hôn nhân và gia đình thụ lý số 56/2018/TLVDS - HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2018 giữa:

Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1971; đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 73/157 H, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng.

Và anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1964; đăng ký nhân khẩu thường trú và hiện ở: Số 73/157 H, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 13 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 13 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Đức C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân*:* Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Đức C thuận tình ly hôn.

Về con chung:

Chị H và anh C có hai con chung là Nguyễn Trà M sinh ngày 28 tháng 11 năm 1989 và Nguyễn Duy K sinh ngày 06 tháng 9 năm 2001 (đã mất). Con chung Nguyễn Trà M đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về lệ phí: Các đương sự thống nhất để chị H nộp cả 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp tạm ứng số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tiền số 0004988 ngày 30 tháng 01 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- UBND phường M, Lê Chân, Hải Phòng (Kết hôn năm 1989);
-Chi Cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Bình